TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **101**/2025/HS-ST
Ngày: 25/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trịnh Thị Quyên

+ *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Đặng Quang Hoạch và ông Tạ Văn Đài

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thái Hảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2025/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 4 năm 2025, đối với

1. Bị cáo:

PHẠM NGỌC H (TÊN GỌI KHÁC: KHÔNG), sinh năm 2001, (căn cước công dân không xác định), tại Bình Phước. Giới tính: Nữ. ĐKHKTT: Không có nơi đăng ký thường trú. Nơi cư trú hiện tại: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 8/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không. Con ông Phạm Ngọc V (đã chết) và bà Lâm Thị Nh. Trước đây bị cáo chung sống như vợ chồng với Hoàng Trung Ngh (1994) không đăng ký kết hôn và có 02 con. Con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2021. Hiện bị cáo đang chung sống với Nguyễn Văn Th (1997), không đăng ký kết hôn và có 01 con sinh năm 2025. Tiền án: 01, cụ thể: Ngày 24/12/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chưa chấp hành án). Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/6/2024, đến ngày 24/6/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn câm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính

Phạm Ngọc H là đối tượng nghiện ma túy, thuê trọ sinh sống tại căn nhà không số thuộc ấp A, xã Tr, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Khoảng 15 giờ ngày 10/6/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H đi bộ ra khu vực cầu vượt đường sắt gần nhà gặp đối tượng tên T (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng ma túy, T đồng ý rồi liên hệ điện thoại cho người bán ma túy đặt mua 200.000 đồng tiền ma túy, khoảng 05 phút sau, H thấy một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô đến gặp và bán cho H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, H cầm ma túy cất vào túi áo đang mặc trên người rồi mang về nhà, mục đích để sử dụng cho bản thân. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Th, sinh năm 1997, trú tại: ấp 2, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang (là bạn trai của H) đến chơi và ngủ trong phòng, còn H ngồi chơi tại phòng bếp. Khoảng 20 phút sau khi H đang ở dưới nhà bếp thấy lực lượng Công an đến kiểm tra nên H chạy vào nhà vệ sinh, lấy từ trong túi áo ra gói ma túy mua trước đó ném xuống bồn cầu nhằm mục đích phi tang thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ tang vật gồm: 01 gói nylon được hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra Hà đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 1248/KL-KTHS ngày 18/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

"Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,147gam, loại: Methamphetamine."

Ngày 19/6/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" để điều tra. Quá trình điều tra bị can H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

2. Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) gói nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong sau giám định số 1248/KL-KTHS ngày 18/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai là vật chứng của vụ án đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu vàng là tài sản của Nguyễn Văn Th, không sử vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Th.

3. Truy tố

3.1 Tại cáo trạng số: 75/CT-VKS-TB ngày 02 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; (*sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

3.2 Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm n, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong còn lại sau giám định số 1248/KL-KTHS ngày 18/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai.

+ Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom mô tả. Qua đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 10/6/2024, tại căn nhà không số thuộc ấp A, xã Tr, huyện B, Đồng Nai, Công an xã Trung Hòa kiểm tra hành chính phát hiện Phạm Ngọc H có hành vi tàng trữ trái phép 0,147gam ma túy, lọa Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

[3] Về trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (*sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội là phụ nữ có thai).

[4] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm cho xã hội và là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm khác.

Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) gói nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong sau giám định số 1248/KL-KTHS ngày 18/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai là vật chứng của vụ án cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

+ Đối với đối tượng tên T là đối tượng bán ma túy cho H, không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không có căn cứ để xử lý.

+ Đối với Nguyễn Văn Th chung sống với H, quá trình điều tra Th không góp tiền mua ma túy hay giúp sức cho H, Thứ không biết việc H cất giấu ma túy nên không xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*)

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Xử phạt bị cáo: Phạm Ngọc H **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.**

+ Tổng hợp hình phạt của tội đang bị xét xử với hình phạt **01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2024/HSST ngày 24/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo Phạm Ngọc H phải chấp hành hình phạt chung là **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở chấp hành án nhưng trừ đi thời gian bị cáo đã bị giam giữ (từ ngày 19/8/2023 đến ngày 28/8/2023 và từ ngày 20/6/2024 đến ngày 24/6/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong sau giám định số 1248/KL-KTHS ngày 18/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai*)

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí,

lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *VKSND huyện Trảng Bom;*
- *VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;*
- *CQCS điều tra CA tỉnh Đồng Nai;*
- *Bộ phận T.H.A hình sự;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;*
- *UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Quyên